

Số: 623/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của  
Sở Công Thương, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2697/QĐ-BCT ngày 18/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-BCT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý cạnh tranh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 22/TTr-SCT ngày 03/5/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh (Có Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương; UBND huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- Lưu: VT, KSTT.

Bản điện tử:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + CVP, các PVP UBND tỉnh;
- + CN, Trung tâm thông tin.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Chữ ký]*  
**Lại Thanh Sơn**

# DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THÂM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

## Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 643 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)



### I. Bảng mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
I	I	<b>Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước</b>					
1	1	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	<p>- Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Biểu mẫu theo quy định, nếu cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu không có ý kiến yêu cầu thương nhân giải trình về các nội dung của Biểu mẫu thi thương nhân được mua, bán theo mức giá đăng ký.</p> <p>- Thời hạn rà soát nội dung văn bản giải trình của thương nhân tối đa không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản giải trình tính theo đầu công văn đến của cơ quan tiếp nhận</p>	<p>Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang</p> <p>- Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.</p> <p>- Điện thoại: (0204) 3854 466</p>	Không	<p>- Luật Giá số 11/2012/QH13;</p> <p>- Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ Công Thương.</p>	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2697/QĐ-BCT ngày 18/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

			Biểu mẫu. Hết thời hạn nêu trên, nếu cơ quan tiếp nhận không có văn bản yêu cầu thương nhân giải trình lại thì thương nhân được điều chỉnh giá theo mức giá và thời gian điều chỉnh đã đề xuất.					
2	2	<p>Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương</p>	<p>Trường hợp Biểu mẫu có đủ thành phần, nội dung theo quy định, cơ quan tiếp nhận đóng dấu công văn đến có ghi ngày, tháng, năm vào Biểu mẫu và gửi ngay theo đường công văn 01 bản cho thương nhân.</p>	<p>Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang</p> <p>- Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.</p> <p>- Điện thoại: (0204) 3854 466</p>	Không	<p>- Luật Giá số 11/2012/QH13;</p> <p>- Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ Công Thương.</p>	<p>Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại</p>	
<b>II Lĩnh vực quản lý cạnh tranh</b>								
3	1	<p>Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương</p>	<p>07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang</p> <p>- Địa chỉ: Trụ sở</p>	Không	<p>Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ</p>	<p>Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại</p>	

				Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3854 466			Quyết định số 1229/QĐ-BCT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
4	2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương trên địa bàn tỉnh	07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3854 466	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1229/QĐ-BCT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
5	3	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	* Trường hợp danh nghệ tự nguyện chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ * Trường hợp doanh nghệ chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp do xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương bị thu	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại:	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1229/QĐ-BCT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

			hỏi: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(0204) 3854 466				Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1229/QĐ-BCT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
6	4	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương nhận được thông báo, Sở Công Thương không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3854 466	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ		

## II. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lưu thông hàng hóa trong nước</b>						
1	Cấp phép Giấy mua bán nguyên liệu thuốc lá	10 ngày làm việc	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại:	- Đối với thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định - Đối với khu vực ngoài thành phố: mức thu phí thẩm định	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ	- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 201/QĐ- BCT ngày 17/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Sửa đổi mục Phí, lệ phí và Căn cứ pháp lý của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định

			(0204) 3854 466	bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.	Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.	số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang. - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3854 466	- Đối với thành phố: Phí thăm định: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định - Đối với khu vực ngoài thành phố: mức thu phí thăm định bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.	- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 201/QĐ-BCT ngày 17/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Sửa đổi mục Phí, lệ phí và Căn cứ pháp lý của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.
3	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3854 466	- Đối với thành phố: Phí thăm định: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định - Đối với khu vực ngoài thành phố: mức thu phí thăm định bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.	- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 4705/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Sửa đổi mục Phí, lệ phí và Căn cứ pháp lý của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

### III. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Lĩnh vực	Ghi chú
1	Xác nhận thông báo hoạt động bán hàng đa cấp	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ	Sở Công Thương	Quản lý cạnh tranh	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Xác nhận thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ	Sở Công Thương	Quản lý cạnh tranh	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh

Phụ lục 2

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
THỰC HIỆN QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**  
Kèm theo Quyết định số: 623 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang



STT	Tên thủ tục hành chính	hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước</b>						
1	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Đối với thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Đối với khu vực ngoài thành phố: mức thu phí thẩm định bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.	- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 4705/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Sửa đổi mục Phí, lệ phí của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Đối với thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ điểm kinh doanh/lần thẩm định - Đối với khu vực	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.	- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 4705/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.



				ngoài thành phố: mức thu phí thăm định bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.		- Sửa đổi mục Phí, lệ phí của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.
3	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Đối với thành phố: Phí thăm định: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định - Đối với khu vực ngoài thành phố: mức thu phí thăm định bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.	- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 4705/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Sửa đổi mục Phí, lệ phí của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.
4	Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn thành phố	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Đối với thành phố: Phí thăm định: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định. - Đối với khu vực ngoài thành phố: mức thu phí thăm định bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.	- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 4705/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Sửa đổi mục Phí, lệ phí của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại địa bàn huyện, thành phố	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ điểm kinh doanh/lần thẩm định.</li> <li>- Đối với khu vực ngoài thành phố: mức thu phí thẩm định bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 4705/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</li> <li>- Sửa đổi mục Phí, lệ phí của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.</li> </ul>
6	Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn huyện, thành phố	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ điểm kinh doanh/lần thẩm định.</li> <li>- Đối với khu vực ngoài thành phố: mức thu phí thẩm định bằng 50% mức thu tương ứng quy định như trên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 4705/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</li> <li>- Sửa đổi mục Phí, lệ phí của thủ tục. Danh mục thủ tục này đã được Công bố tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.</li> </ul>